

Bản án số: 256/2018/HSST
Ngày: 28/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng – Cán bộ hưu trí
2. Bà Nguyễn Thị Lượng – Giáo viên Trung tâm giáo dục thường xuyên quận Thủ Đức

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng – Cán bộ tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Nguyễn Văn Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 242/2018/HSST ngày 12/9/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2018/QĐXXST-HS ngày 17/9/2018 đối với bị cáo:

1/ NGUYỄN VĂN C, sinh ngày 03/12/1999 tại ĐN; Giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh ĐN; Chỗ ở: A đường B, khu phố C, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 9/12. Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị T; vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày: 25/5/2018 cho đến nay. (có mặt tại phiên tòa).

2/ CHÂU LƯƠNG S, sinh ngày 12/12/2000 tại ĐN; Giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh ĐN; Chỗ ở: A đường B, khu phố C, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 9/12; tôn giáo: Không; con ông Châu Ngọc T và bà Lương Thị Đ; Vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 25/5/2018 đến ngày 03/6/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Công ty Cổ phần V

Địa chỉ: A đường B, Phường C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thanh T1 – Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ: A đường B, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T2, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, Phường D, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trương Nguyễn Hoài B, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: A chung cư S, đường A, khu phố B, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Châu Lương S:* Ông Châu Ngọc T và bà Lương Thị Đ là cha, mẹ ruột của bị cáo (có mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện ĐQ, tỉnh ĐN.

- *Người bào chữa của bị cáo Châu Lương S:* Luật sư Võ Đan M – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (gửi bài bào chữa và có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/5/2018, Châu Lương S (sinh ngày 12/12/2000) và Nguyễn Văn C (sinh năm 1999) là nhân viên của Công ty Cổ phần V, địa chỉ A, đường B, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. S và C được Công ty phân công công việc bảo vệ ở Chung cư S, Đường A, Khu phố B, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 12 giờ ngày 21/5/2018, S đi tuần tra ở khu vực bãi giữ xe thì phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển số: 84B1-335.33 của anh Trương Nguyễn Hoài B, sinh năm 1998 chìa khóa vẫn còn cắm trên ổ khóa xe. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, đến ca C đi tuần tra thì C nhặt được 01 thẻ xe (dạng thẻ từ) và đưa cho S để kiểm tra thẻ xe còn sử dụng được không. S đến quầy kiểm soát thẻ kiểm tra thẻ xe thì thấy thẻ xe còn sử dụng được. Lúc này, S nảy sinh ý định dùng thẻ giữ xe vừa nhặt được để lấy trộm xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển số: 84B1-335.33 của anh B bán xe lấy tiền tiêu xài. S rủ C tham gia thì C đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, S để xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số: 60B4-655.65 của S tại quán cà phê “ĐR”, địa chỉ A, đường B, Khu phố C, phường L, quận T và cùng Chiến thuê xe ô tô Grap Car đi đến bãi xe chung cư S để lấy trộm xe. Khi đến nơi, S và C vào bãi xe chung cư lấy xe mô tô, biển số: 84B1-335.33 rồi Sang điều khiển xe mô tô biển số: 84B1-335.33 chở C chạy đến quầy kiểm soát, lúc này có anh Lưu Văn Ng, sinh năm 1998 là người soát thẻ, C ngồi sau lấy thẻ xe mà S nhặt được quẹt thẻ ở quầy, sau khi tiếng “bíp” thì S điều khiển xe chạy ra khỏi bãi giữ xe và chạy đến quán cà phê “ĐR”, S đưa xe lấy trộm cho C điều khiển, còn S lấy xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số: 60B4-655.65 chạy đến chung cư Techcom, địa chỉ A, đường B, Phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh gửi xe lấy trộm rồi S điều khiển xe biển số: 60B4-655.65 chở C về phòng trọ nghỉ và đi làm bình thường. Khoảng 21 giờ ngày 21/5/2018, anh B phát hiện bị mất xe và trình báo Công an phường Linh Đông, quận Thủ Đức trình báo. Qua công tác truy xét và kiểm tra camera an ninh của Chung cư S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức mời Châu Lương S và Nguyễn Văn C về cơ quan làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, S và C đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên và giao nộp xe mô tô biển số: 84B1-335.33.

Kết luận định giá tài sản số 1159 ngày 04/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô biển số: 84B1-335.33 có trị giá 45.000.000 đồng.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển số: 84B1-335.33, số máy: G3D4E337179, số khung: 0610GY321072.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số: 60B4-655.65, số máy: G3D4E511304, số khung: 0610HY489382.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím, 01 (một) quần Jean dài màu đen, 01 (một) chìa khóa xe mô tô số A 6484487, 01 (một) thẻ nhựa màu đỏ kích thước 5x8,5 cm bên trong có chữ “Thẻ giữ xe trường Đại học kiến trúc”, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen (thu giữ của C).

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím, 01 (một) quần Jean dài màu đen (thu giữ của S).

- 01 (một) USB màu trắng bên trong chứa dữ liệu hình ảnh của S và C lấy trộm xe tại chung cư S.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Đối với Công ty Cổ phần V có anh Trần Văn Th là người đại diện theo ủy quyền trình bày do đã thu hồi xe mô tô biển số: 84B1-335.33 và trả cho anh Trương Nguyễn Hoài B nên Công ty không yêu cầu gì thêm. Anh Trương Nguyễn Hoài B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với anh Châu Ngọc T đứng tên chủ sở hữu xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số: 60B4-655.65. Ngày 15/5/2018 anh T cho con ruột là Châu Lương S mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, sau đó S sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản, anh T không biết sự việc phạm tội của Châu Lương S. Ngày 11/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu là anh Châu Ngọc T.

Tại bản cáo trạng số 236/CT-VKS ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Văn C và Châu Lương S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cùng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 đến 18 tháng tù; Châu Lương S từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về vật chứng vụ án đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đã xử lý xong đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

Người bào chữa cho bị cáo Châu Lương S là Luật sư Võ Đan M có đơn xin vắng mặt và gửi bài bào chữa nội dung: Quá trình điều tra bị cáo S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thực hiện hành vi khi mới 17 tuổi 05 tháng 07 ngày chưa hoàn thiện về thể chất và nhân cách, tâm lý; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt; tài sản đã được trả lại cho bị hại. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bị cáo Sang mức thấp nhất của khung hình phạt và cho hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo S là ông Châu Ngọc T và bà Lương Thị Đ trình bày xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/5/2018, Châu Lương S và Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển số: 84B1-335.33 trị giá 45.000.000 đồng của anh Trương Nguyễn Hoài B giữ tại bãi xe của Chung cư S, đường A, Khu phố B, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Việc truy tố bị cáo về “Tội trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong vụ án này là đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi cũng như vai trò của các bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tính tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp pháp luật. Bên cạnh đó cũng xem xét sau khi phạm tội các bị cáo đã giao nộp tài sản chiếm đoạt cho người bị hại. Riêng đối với bị cáo S khi phạm tội đang ở lứa tuổi vị thành niên, ngoài các tính tiết giảm nhẹ như trên còn xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và từ khi được tại ngoại cho đến nay không vi phạm pháp luật. Vì vậy cần áp dụng chính sách khoan hồng và nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại Điều 91 của Bộ luật hình sự năm 2015, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự nhằm tuyên mức án giám sát, giáo dục bị cáo tại địa phương, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp pháp luật.

[4] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển số: 84B1-335.33, số máy: G3D4E337179, số khung: 0610GY321072 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trương Nguyễn Hoài B.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số: 60B4-655.65, số máy: G3D4E511304, số khung: 0610HY489382 do ông Châu Ngọc T đứng tên sở hữu, ông T cho con là Châu Lương S mượn xe đi lại và không biết việc phạm tội của S nên cơ quan điều tra trả lại cho ông T là đúng quy định pháp luật.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím, 01 (một) quần Jean dài màu đen, 01 (một) chìa khóa xe mô tô số A 6484487, 01 (một) thẻ nhựa màu đỏ kích thước 5x8,5 cm bên trong có chữ “Thẻ giữ xe trường Đại học kiến trúc”, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen (thu giữ của C); 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím, 01 (một) quần Jean dài màu đen (thu giữ của S) là vật chứng vụ án đã hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) USB màu trắng bên trong chứa dữ liệu hình ảnh của S và C lấy trộm xe tại chung cư S lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự:

Đối với Công ty Cổ phần V có anh Trần Văn Th là người đại diện theo ủy quyền trình bày do đã thu hồi xe mô tô biển số: 84B1-335.33 và trả cho anh Trương Nguyễn Hoài B nên Công ty không yêu cầu gì thêm.

Đối với anh Trương Nguyễn Hoài B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo vắng mặt như gửi bài bào chữa cho Hội đồng xét xử. Qua xem xét nội dung, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Luật sư đưa ra phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C, Châu Lương S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2018.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nghị quyết 02/2018/ NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Châu Lương S 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Châu Lương S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện ĐQ, tỉnh ĐN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành hình sự.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) áo sơ mi dài tay màu tím, 01 (một) quần Jean dài màu đen, 01 (một) chìa khóa xe mô tô số A 6484487, 01 (một) thẻ nhựa màu đỏ kích thước 5x8,5 cm bên trong có chữ “Thẻ giữ xe trường Đại học kiến trúc”, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen (thu giữ của Chiến); 01 (một) quần Jean dài màu đen (thu giữ của Sang) (Vật chứng theo phiếu nhập kho số 180 ngày 24/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Châu Lương S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ
- Nhà tạm giữ CA Q.Thủ Đức;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu